TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI** Số: 138/2021/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Văn Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Hoài Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Tấn

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 235 và Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2021/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2021

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Q, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

- Bị đơn: Anh Lương Minh H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Q, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Lương Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lương Minh H1, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2010 và cháu Lương Minh Q, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2019 cho chị Phan Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Lương Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lương Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị T và anh Lương Minh H tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tỉnh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2021/0001261, ngày 07-10- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên (xác nhận chị Tỉnh đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Y,
huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Lâm